

Bản tin này chỉ nhằm mục đích tham khảo, được phát hành định kỳ bởi CTCP Chứng khoán Rong Việt, dành cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng đầu tư vào các quỹ quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). **BẢN TIN THÁNG 05, 2022** Dữ liệu tính đến 30/04/2022

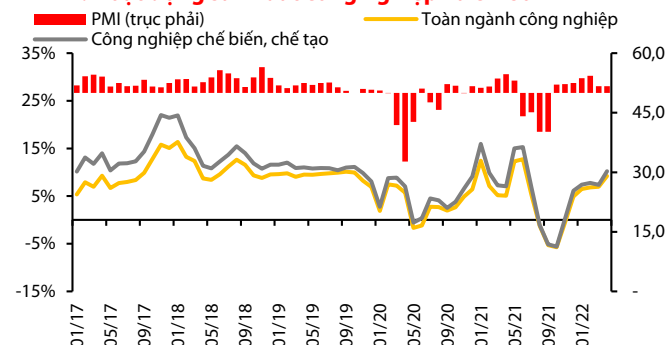
Kinh tế vĩ mô:

- IMF đã hạ ước tính tăng trưởng toàn cầu năm 2022 0,8 điểm phần trăm xuống còn 3,6%. Động thái này phản ánh mức cắt giảm 1,1 điểm phần trăm đối với khu vực đồng euro, vốn hiện đang mở rộng 2,8%. Bởi vì các nền kinh tế tiên tiến tại châu Á có tương quan chặt chẽ với châu Âu, sự tăng trưởng yếu hơn của châu lục này (Hình 1) sẽ ảnh hưởng đến nhu cầu quốc tế và cuối cùng là tăng trưởng ở các đối tác thương mại lớn trong khu vực như Nhật Bản và Hàn Quốc. Chúng tôi kỳ vọng rằng việc tiếp tục thắt chặt tài chính ở Mỹ và lạm phát gia tăng sẽ khiến nhiều ngân hàng trung ương châu Á tăng lãi suất. Một động thái đã bắt đầu và được phản ánh trong sự thay đổi của lợi suất 10 năm của khu vực (Bảng 2). Hồng Kông và Việt Nam có mức tăng lợi suất lớn nhất lần lượt là 135 và 100 điểm cơ bản kể từ đầu năm.
- Các chỉ báo vĩ mô theo tháng đều cho thấy sự phục hồi kinh tế tiếp diễn trong tháng 4/2022. Hầu hết các lĩnh vực đều ghi nhận tăng trưởng tích cực và cải thiện so với cùng kỳ và tháng trước đó. Cụ thể, lĩnh vực sản xuất công nghiệp vốn đang là trụ đỡ cho tăng trưởng ghi nhận mức tăng 9,4% so với cùng kỳ trong tháng 4/2022, cao hơn mức tăng 9,1% trong tháng 3. So với tháng trước, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng khoảng 2,0%, trong đó lĩnh vực công nghiệp chế biến chế tạo ước tăng 2,6%. Những trụ cột tăng trưởng tập trung ở các nhóm ngành như sản xuất trang phục (+8,3% so với tháng trước và +20,5% so với cùng kỳ), sản xuất kim loại (+7,7% so với tháng trước và 8,3% so với cùng kỳ), sản xuất hàng điện tử (-5,7% so với tháng trước nhưng tăng 16,6% so với cùng kỳ). Chỉ số dự báo sớm về triển vọng của hoạt động sản xuất công nghiệp cũng cho thấy sự tích cực với PMI duy trì ở mức 51,7 điểm trong tháng 4/2022. Đáng chú ý, sản lượng đã hồi phục sau khi giảm trong tháng 3 và đơn đặt hàng mới tiếp tục tăng dù tốc độ tăng đã chậm lại đáng kể, mức tăng thấp nhất trong vòng 7 tháng mở rộng liên tục.
- Sự phục hồi của lĩnh vực tiêu dùng trong nền kinh tế dần trở nên rõ nét hơn. So với tháng trước, doanh số bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tháng 4/2022 ghi nhận tăng trưởng 3,1%, thấp hơn mức tăng 3,8% trong tháng 3/2022. Tuy nhiên, xét trên cơ sở cùng kỳ, doanh số bán lẻ hàng hóa và dịch vụ đạt mức tăng trưởng 12,1%, trong đó, bán lẻ hàng hóa tăng trưởng 12,4%, dịch vụ lưu trú và du lịch lần lượt tăng 14,8% và 49,4% so với cùng kỳ. Tính chung 4 tháng đầu năm, tăng trưởng doanh số bán lẻ hàng hóa và dịch vụ đã cải thiện đáng kể so với mức tăng trưởng của quý 1/2022, từ mức tăng 1,6% lên 4,3% (sau khi đã loại trừ yếu tố lạm phát).

Thị trường chứng khoán: Điều chỉnh mạnh

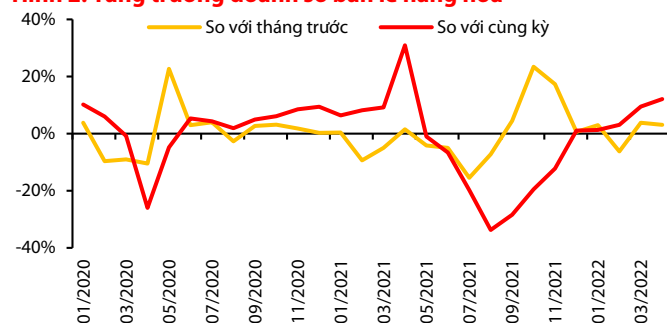
- Trong tháng 4, VN-Index giảm 8.4% đóng cửa ở mức 1,366.8. Trong tuần cuối cùng của tháng, thị trường hồi phục khi nhiều công ty công bố KQKD Q1 tích cực. Chỉ số VN-Index giảm điểm tương tự với thị trường chứng khoán toàn cầu trong bối cảnh lo ngại thắt chặt chính sách tiền tệ như S&P 500 (-8.8%), SET (-1.6%), KOSPI (-2.3%).
- Khối ngoại mua ròng trong tháng 4 khi thị trường điều chỉnh mạnh với giá trị mua ròng đạt 1.828 tỷ đồng thông qua giao dịch khớp lệnh trên HOSE. VHM (-1.292 tỷ đồng), HPG (-956 tỷ đồng) là những mã chịu áp lực bán của khối ngoại trong tháng 4. Ngược lại, VNM (511 tỷ đồng), GEX (348 tỷ đồng) được mua ròng đáng kể.
- Dòng tiền ETF phân hóa. Ở nhóm ETF nước ngoài, FTSE ghi nhận rút ròng -13,4 triệu USD còn Fubon vào ròng 39,4 triệu USD. Bức tranh tích cực hơn ở nhóm ETF trong nước. VN Diamond và E1VFN30 lần lượt vào ròng 40,2 triệu USD và 9,2 triệu USD.

Hình 1: Hoạt động sản xuất công nghiệp và chỉ số PMI



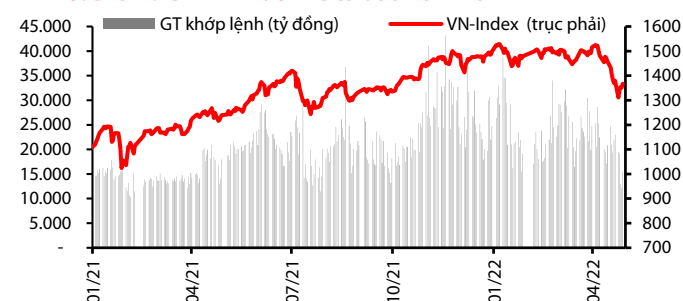
Nguồn: Tổng cục Thống kê, CTCK Rong Việt

Hình 2: Tăng trưởng doanh số bán lẻ hàng hóa



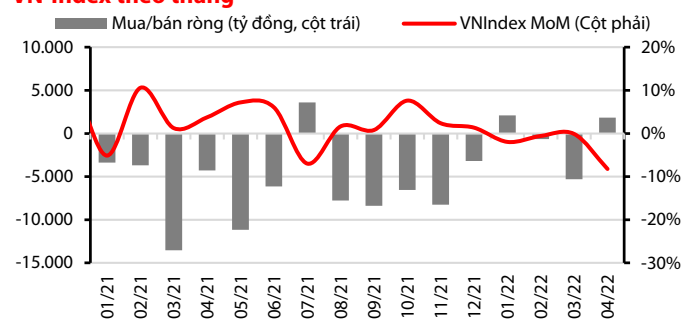
Nguồn: Tổng cục Thống kê, CTCK Rong Việt

Hình 3: Diễn biến VN-Index kể từ đầu năm 2021



Nguồn: Fiinpro, CTCK Rong Việt

Hình 4: Mua ròng của khối ngoại (khớp lệnh) và diễn biến của VN-Index theo tháng



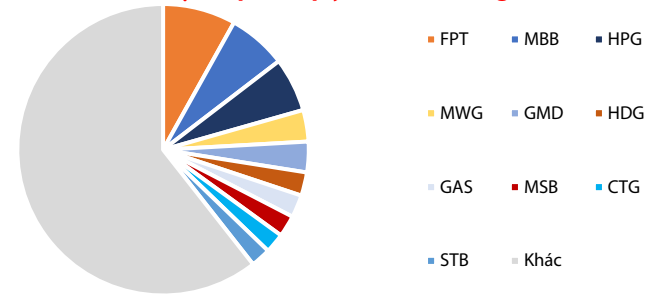
Nguồn: Fiinpro, CTCK Rong Việt

- Tất cả các ngành đều giảm trong tháng 4. Năng lượng, Công nghiệp và Bất động sản là ba nhóm ngành giảm mạnh nhất lần lượt là 20.4%, 17.0% và 9.6%. Các ngành khác giảm từ 0.2% đến 9.1%. Nhờ cơ cấu danh mục kịp thời, Quỹ ENF có tỷ suất sinh lợi tháng 4 tốt hơn VN-Index (-5.1% so với -8.4%). Chúng tôi kì vọng những sự kiện đã ảnh hưởng tiêu cực lên tâm lý thị trường trong đợt bán mạnh vừa qua sẽ dẫn ổn định, qua đó đem lại sự phục hồi cho thị trường chứng khoán cũng như Quỹ ENF.

Ngành Ngân hàng: Tăng trưởng cao ổn định ở các ngân hàng lớn, nhiều khó khăn ở các ngân hàng nhỏ hơn

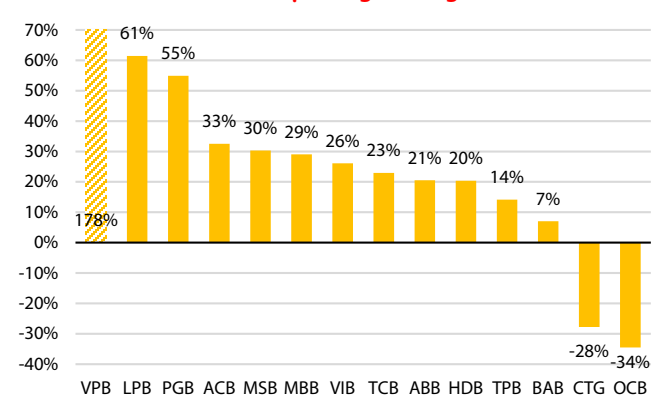
- Sự phân hoá trong tăng trưởng lợi nhuận các ngân hàng đã công bố KQKD Q1/2022 phù hợp với dự báo của chúng tôi. Chúng tôi cho rằng xu hướng này sẽ tiếp tục diễn ra trong Q2, trước khi các ngân hàng hưởng lợi từ nền so sánh thấp và hạn mức tăng trưởng tín dụng được nâng trong nửa cuối năm. Từ KQKD Q1/22 của một số ngân hàng, chúng tôi nhận thấy động lượng ở các ngân hàng tư nhân hàng đầu phù hợp với kỳ vọng, còn các ngân hàng nhỏ hơn có mức tăng trưởng âm. Tính theo năm, hạn mức tăng trưởng tín dụng cao năm 2021 và tốc độ mở rộng tín dụng trong Q1/22 đã mang lại tăng trưởng tín dụng tốt tại các ngân hàng tư nhân lớn, hỗ trợ thu nhập lãi thuần. Mặc dù có sự phục hồi trong Q1/22, tốc độ tăng trưởng huy động của các ngân hàng lớn này vẫn chậm hơn quá trình mở rộng tín dụng.
- Lãi suất huy động niêm yết tại các ngân hàng tư nhân đang tăng. Điều này được phản ánh vào lãi suất huy động bình quân tăng trong Q1/22 so với Q4/21. Trong khi đó, các ngân hàng quốc doanh vẫn duy trì mức lãi suất kể từ giữa năm 2021. Chúng tôi nhận thấy tốc độ tăng lãi suất huy động tại các ngân hàng tư nhân hàng đầu đang chững lại, do đó, kỳ vọng lãi suất huy động niêm yết khá ổn định trong Q2/2022. Về phía cuối năm, dự kiến lãi suất vẫn sẽ tăng so với mức hiện nay.

Hình 5: Danh mục cổ phiếu quỹ ENF cuối tháng 04/2022



Nguồn: Quỹ ENF, CTCK Rồng Việt

Hình 6: LNTT Q1/22 của một số ngân hàng (% YoY)



Nguồn: Fiinpro, CTCK Rồng Việt

Định giá nhóm ngành (tại ngày 30/04/2022)

	%1T	%3T	%YTD	P/E cơ bản	P/B	ROE	ROA	Tỷ suất cổ tức (%)	Tăng trưởng LNTT (YoY, %)	Tăng trưởng EPS (YoY, %)
Dầu khí	-18,4%	-14,0%	-10,2%	14,7	1,6	12,7%	6,5%	4,1%	96,4%	357,2%
Nguyên vật liệu	-9,6%	5,3%	-8,2%	8,7	2,0	29,4%	16,3%	3,0%	-176,6%	59,5%
Công nghiệp	-12,3%	-1,1%	-5,8%	22,9	2,3	13,0%	6,9%	3,0%	41,9%	70,9%
Hàng Tiêu dùng	-5,7%	-0,7%	-7,0%	17,0	3,0	22,1%	12,0%	4,3%	-293,6%	66,8%
Dược phẩm và Y tế	-6,9%	1,5%	-6,9%	16,7	1,9	15,0%	10,6%	3,0%	17,8%	6,3%
Dịch vụ Tiêu dùng	-6,3%	6,0%	1,2%	n/a	4,5	-39,2%	2,4%	5,5%	108,4%	154,8%
Viễn thông	-5,1%	13,2%	4,8%	126,8	3,6	4,1%	1,4%	0,0%	-45,3%	-2,1%
Tiện ích Cộng đồng	-5,0%	-5,3%	-0,5%	16,4	2,1	15,2%	9,4%	6,7%	53,5%	28,7%
Tài chính	-10,5%	-11,4%	-16,8%	20,6	2,6	13,4%	5,9%	4,2%	202,2%	114,3%
Ngân hàng	-8,8%	-14,0%	-6,7%	11,4	2,0	18,8%	1,8%	0,0%	69,3%	28,2%
Công nghệ Thông tin	-3,9%	13,8%	6,9%	20,4	3,5	19,3%	8,1%	9,1%	812,4%	2119,0%

Nguồn: Fiinpro, CTCK Rồng Việt

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (“Quỹ ENF”)

Mục tiêu

Mục tiêu của Quỹ ENF hướng đến việc gia tăng một cách ổn định và bền vững vốn đầu tư thông qua đa dạng hoá các tài sản trong danh mục bao gồm cổ phiếu, trái phiếu, và tiền gửi ngân hàng.

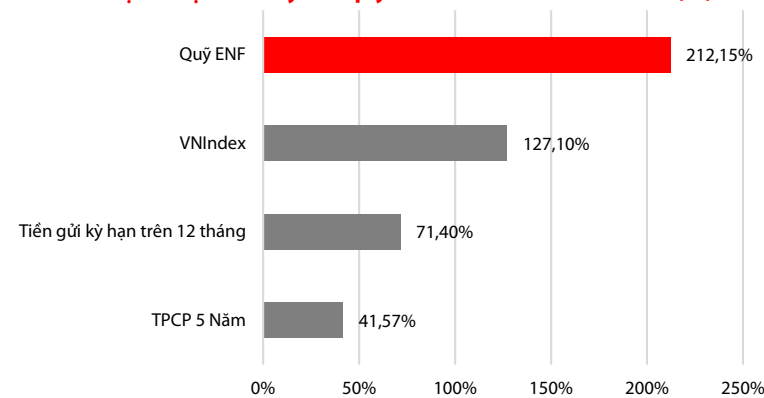
Quỹ phân bổ tài sản một cách chủ động & linh hoạt nhằm tận dụng các cơ hội gia tăng lợi nhuận khi thị trường tăng trưởng, đồng thời hạn chế rủi ro thất thoát vốn khi thị trường có những dấu hiệu không khả quan.

Đặc điểm chính

Ngân hàng Giám sát	Ngân hàng TNHH MTV HSBC (Việt Nam)	Mức đầu tư tối đa	Không giới hạn
Tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ	213,5 tỷ đồng	Số dư tài khoản tối thiểu	100 đơn vị Quỹ
Mức đầu tư ban đầu tối thiểu	2.000.000 đồng	Yêu cầu mua lại tối thiểu	100 đơn vị Quỹ
Mức đầu tư tối thiểu các lần tiếp theo	1.000.000 đồng	Tần suất giao dịch	Hàng tuần

Nguồn: EIFMC

Diễn biến lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF so với các tài sản khác ()**



Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

Các khoản phí

Phí phát hành	Không quá 3%
Phí quản lý thường niên	1,5%/năm tính trên giá trị tài sản ròng của Quỹ
Phí lưu ký, giám sát và dịch vụ đại lý chuyển nhượng & chi phí khác	Không quá 0,25%/năm tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ

Nguồn: EIFMC

(*) Dữ liệu trước tháng 03/2021 được tính dựa trên tiền gửi trung bình kỳ hạn 12 tháng trở lên do NHNN công bố hàng tuần. Dữ liệu kể từ tháng 03/2021 được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB.
(**) Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư tương lai của các quỹ hay của EIFMC. Việc đầu tư vào các quỹ đầu tư chứng khoán chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả khả năng mất số vốn đầu tư ban đầu. Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định mua chứng chỉ quỹ.

Nhận định

Kể từ khi thành lập quỹ tới 30/04/2022, Quỹ ENF diễn biến tốt hơn so với một số kênh đầu tư khác như tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn trên 12 tháng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm và thị trường chứng khoán Việt Nam. Quỹ ENF cũng có mức sụt giảm tối đa (-23,2%) và mức sụt giảm bình quân (-6,9%) thấp hơn của chỉ số VNIndex (lần lượt -45,3% và -11,4%) trong cùng thời kì. Năm 2021, Quỹ ENF tăng 35,8%, nhỉnh hơn mức tăng của thị trường chứng khoán (35,7%). Sau 4T2022, quỹ ENF chỉ giảm 1,9% trong khi VN-Index giảm 8,8%. Chúng tôi kì vọng danh mục cổ phiếu có tính chọn lọc và được đa dạng hóa hợp lý, bao gồm ngành Ngân hàng và Bất động sản – hai trụ cột của nền kinh tế, và nhóm ngành tăng trưởng cao – Công nghệ Thông tin và Sản xuất, Quỹ ENF sẽ duy trì hiệu suất tốt hơn thị trường chứng khoán.

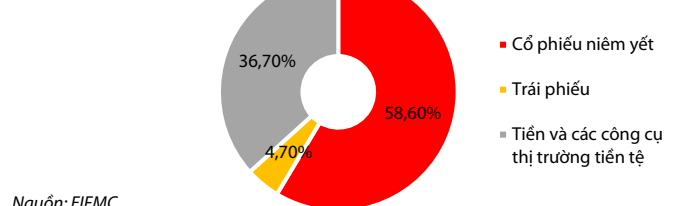
Lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF và các tài sản khác (%) ()**

Kể từ lúc thành lập quỹ ENF	Quỹ ENF	VNIndex	TPCP 5 Năm	Tiền gửi kỳ hạn trên 12 tháng
Lợi nhuận tích lũy	212,15%	127,10%	41,57%	71,40%
Lợi nhuận hàng năm	15,08%	10,65%	4,38%	6,87%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt



Phân bổ tài sản



Nguồn: EIFMC

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments
6 Quỹ PRUlink

6 Quỹ PRUlink được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm của các Hợp đồng Bảo hiểm liên kết đơn vị do Prudential Việt Nam cung cấp, với mục tiêu nhằm tạo ra thu nhập và sự tăng trưởng vốn từ trung đến dài hạn cho Bên mua bảo hiểm đã ký kết hợp đồng này với Prudential Việt Nam và không áp dụng cho các đối tượng khác. 6 Quỹ này được thiết kế dành cho những khách hàng có mức độ chấp nhận rủi ro từ thấp đến cao tương ứng với chính sách đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định (như tiền gửi ngân hàng...) đến sự tăng trưởng vốn cao (như cổ phiếu...).

Tỷ suất lợi nhuận ròng các quỹ PRUlink (%)

Năm	PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam	PRUlink Tăng Trưởng	PRUlink Cân Bằng	PRUlink Bền Vững	PRUlink Trái Phiếu Việt Nam	PRUlink Bảo Toàn	Lãi suất tiền gửi 3 tháng	Lãi suất tiền gửi trên 12 tháng	Lợi nhuận TPCP Việt nam 5 năm	VNIndex
2017	56,58%	42,01%	32,46%	23,29%	10,87%	4,00%	4,81%	6,80%	5,52%	48,03%
2018	-9,22%	-4,52%	-1,51%	1,39%	5,63%	4,74%	4,41%	6,90%	4,31%	-9,32%
2019	9,75%	10,56%	10,98%	11,41%	12,19%	5,50%	5,30%	6,93%	4,46%	7,67%
2020	16,38%	16,02%	14,69%	12,48%	9,01%	5,55%	4,48%	7,09%	1,92%	14,87%
2021	39,96%	28,54%	20,81%	13,34%	2,98%	4,19%	3,39%	6,20%	1,17%	35,73%
4M2022	-7,58%	-5,75%	-4,47%	-3,14%	-1,02%	1,34%	1,13%	1,87%	0,28%	-9,08%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

Chú thích:

- Lợi nhuận các quỹ được tính tại ngày công bố NAV. Lợi nhuận này có thể khác với lợi nhuận được tính tại ngày cuối tháng. Tỷ suất lợi nhuận ròng của các Quỹ PRUlink trong 04 tháng đầu năm 2022 chưa được kiểm toán, được cung cấp bởi EIFMC và CTCK Rông Việt và có thể được điều chỉnh vào thời điểm cuối năm tài chính. Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ cho kết quả đầu tư tương lai. Khách hàng được hưởng kết quả đầu tư đồng thời chịu mọi rủi ro tương ứng và nên tham khảo điều khoản và điều kiện về các sản phẩm bảo hiểm để biết thêm thông tin.
- Lãi suất tiền gửi 3 tháng là trung bình của lãi suất yết giá của ba ngân hàng quốc doanh niêm yết tại thời điểm gia hạn (không bao gồm Vietcombank trong giai đoạn 2015 – 2017 do thiếu dữ liệu), dữ liệu lãi suất tiền gửi trên 12 tháng trước tháng 3/2021 được tính bằng trung bình lãi suất NHNN công bố hàng tuần và kể từ tháng 03/2021 sẽ được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB, và lợi nhuận trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm do CTCK Rông Việt tính toán sau khi lựa chọn ngẫu nhiên trong số trái phiếu Chính phủ Việt Nam có kỳ hạn bằng (hoặc gần nhất) 5 năm.

Nhận định chung

- Tính chung cho giai đoạn 5 năm vừa qua từ 2017 đến 2021, tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy của tất cả các PRUlink đạt mức tăng đáng kể, dao động từ 26,4% đến 154,1%, trong đó Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam có mức tăng cao nhất với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 154,1%, quỹ PRUlink Tăng Trưởng có mức tăng cao thứ hai với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 123,6%.
- Trong 4T2022, Quỹ PRUlink Bảo Toàn là quỹ có kết quả đầu tư tốt nhất với 1,13%, theo sau là quỹ PRUlink Trái Phiếu Việt Nam (-1,02%) và quỹ PRUlink Cân Bằng (-4,47%). Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam (-7,58%) cũng có kết quả tốt hơn thị trường chứng khoán Việt Nam (VNIndex, -9,08%).

ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI QUỸ ENF

Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI (SSI)

Điện thoại: (84-28) 3824 2897

Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS

Việt Nam (KIS)

Điện thoại: (84-28) 3914 8585

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rống

Việt (VDSC)

Điện thoại: (84-28) 6299 2006

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng

TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS)

Điện thoại: (84-24) 3936 6426

Công ty Cổ phần Chứng khoán

VNDIRECT (VNDS)

Điện thoại: (84-24) 3972 4568

Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng

Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)

Điện thoại: (84-24) 3935 2722

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản

Việt (VCSC)

Điện thoại: (84-28) 3914 3588

GHI CHÚ QUAN TRỌNG

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng để công bố, lưu hành, tái bản hoặc phân phối một phần hoặc toàn bộ cho bất kỳ ai khác nếu không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rống Việt (VDSC) và Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). Những thông tin tại Trang 1 và 2 của Bản tin này do VDSC tổng hợp và trình bày trên cơ sở quan điểm cá nhân của người phân tích sau khi đã thực hiện sự cẩn trọng thẩm định, đánh giá nguồn tin từ thị trường và các bên khác để thông tin không bị sai sự thật hoặc gây hiểu lầm khi công bố, mặc dù vậy, VDSC và EIFMC không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của những thông tin đó. Những nhận định và dự tính trong bản tin này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Các dự đoán, dự báo về nền kinh tế, thị trường chứng khoán hay các xu hướng thị trường mà chúng tôi đề cập tới không nhất thiết là căn cứ thể hiện dự định đầu tư hoặc chỉ dẫn tương lai hoạt động của chúng tôi.

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng của EIFMC, bao gồm nhưng không giới hạn các nhà đầu tư vào Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (Quỹ ENF) và các quỹ bảo hiểm liên kết đơn vị của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam do EIFMC đang quản lý. Những thông tin cung cấp không phải là một lời đề nghị hay lời kéo đầu tư vào Quỹ ENF hay quỹ liên kết đơn vị, và không một thông tin nào trong bản tin này được diễn giải như sự khuyến nghị giao dịch bất kỳ sản phẩm đầu tư nào của VDSC hay của EIFMC. Các biểu đồ trình bày chứng khoán được đề cập trong bản tin chỉ nhằm mục đích minh họa, không được hiểu là lời khuyên hoặc tư vấn để giao dịch chứng khoán, mặc dù danh mục đầu tư các quỹ của EIFMC có thể thay đổi tùy từng thời điểm ngẫu nhiên bao gồm những chứng khoán nêu trong bản tin.

Các tài liệu quỹ như Điều lệ và Bản Cáo bạch Quỹ ENF luôn được cung cấp trên trang điện tử EIFMC hoặc tại các đại lý phân phối được chỉ định và tài liệu quỹ liên kết đơn vị được cung cấp bởi Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam. Tất cả các giao dịch chứng chỉ quỹ được thực hiện theo cách thức mô tả trong tài liệu quỹ. Chứng chỉ Quỹ ENF không được bán cho các nhà đầu tư quốc tịch Mỹ. Các nhà đầu tư cần đọc kỹ tài liệu quỹ trước khi quyết định đặt lệnh mua chứng chỉ quỹ. Việc đầu tư vào quỹ không phải là tiền gửi, tiền tiết kiệm hay nghĩa vụ cam kết hoặc đảm bảo bởi công ty quản lý quỹ và các đơn vị liên quan. Đầu tư vào chứng chỉ quỹ có khả năng chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả việc mất số tiền gốc đã đầu tư. Kết quả đầu tư trong quá khứ không phải là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư trong tương lai của bất kỳ quỹ nào hay của EIFMC. Giá trị quỹ và thu nhập tích lũy từ chứng chỉ quỹ nếu có, có thể tăng hoặc giảm. Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định đầu tư vào bất kỳ quỹ nào.

VDSC là một công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, thực hiện dịch vụ cung cấp bản tin này. EIFMC là một công ty thuộc Tập đoàn Prudential plc của Anh Quốc. EIFMC và Tập đoàn Prudential plc không phải là công ty liên kết dưới bất kỳ hình thức nào với Prudential Financial Inc một công ty có trụ sở chính tại Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ và Công ty Prudential Assurance Company, một công ty con của Tập đoàn M&G plc, được thành lập tại Vương quốc Anh.